

Số: 71/2025/QĐST- HNGĐ

Lào Cai, ngày 21 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI- TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 83/2025/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Giàng Seo N– Sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ D, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Chị Trần Thị B – Sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ D, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Anh Giàng Seo N và chị Trần Thị B kết hôn với nhau ngày 14 tháng 8 năm 2023 có đăng ký kết hôn tại UBND phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, từ đó thường xảy ra cãi chửi nhau, tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Vợ chồng anh chị sống ly thân từ tháng 7 năm 2024 đến nay, không ai quan tâm đến ai về tình cảm cũng như kinh tế. Đến nay anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có một con chung là cháu Giàng Bảo An sinh ngày 10/10/2022. Khi ly hôn anh N chị B thỏa thuận để anh Giàng Seo N là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Giàng Bảo A đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Trần Thị B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hiện nay anh Giàng Seo N làm tự do (mở xưởng sửa chữa ô tô) với mức thu nhập khoảng 10.000.000 đồng/tháng. Còn chị Trần Thị B làm tự do (công nhân), mức thu nhập 6 triệu đồng/tháng.

[3] Về tài sản: Anh chị tự thỏa thuận nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Giàng Seo N và chị Trần Thị B là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội phù hợp với quy định tại Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận. nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Giàng Seo N và chị Trần Thị B, hôn nhân chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

1.2. Về con chung: Giao cháu Giàng Bảo An S ngày 10/10/2022 cho anh Giàng Seo N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Trần Thị B không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Trần Thị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Giàng Seo N, chị Trần Thị B mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 227 ngày 12/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai,
- VKSND thành phố Lào Cai;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Lào Cai;
- UBND phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai;
- Lưu HS; TA;

THẨM PHÁN

Hà Thị Anh